

*Số: 48/2017/QĐST-HNGĐ
(V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con)*

Hoa Lư, ngày 07 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số 62/2017/TLST- HNGĐ ngày 19/6/2017 giữa: Nguyên đơn: chị Ngô Thị N.A, sinh năm 1991; ĐKKHKT xóm ĐP, xã NK, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; hiện tạm trú số nhà 277, phố AD, Phường YP, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Bị đơn: anh Nguyễn Công H, sinh năm 1987; trú tại xóm ĐP, xã NK, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 357 Bộ luật dân sự 2015

- Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ngô Thị N.A và anh Nguyễn Công H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Ngô Thị N.A và anh Nguyễn Công H thống nhất giao cháu Nguyễn Công M, sinh ngày 02/01/2016 cho chị N.A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi. Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi

con chung cho chị N.A số tiền 1.000.000đồng (một triệu đồng) trên tháng, thời gian giao nhận tiền vào ngày 15 hàng tháng. Thời hạn kể từ tháng 8 năm 2017 cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi. Anh H có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền phải thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án tại thời điểm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Chị Ngô Thị N.A nhận nộp toàn bộ tiền án phí thuận tình ly hôn số tiền là 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Được khấu trừ vào 300.000 (ba trăm nghìn đồng) chị N.A đã nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2010/00638 ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoa Lư.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB (1);
- VKSND huyện Hoa Lư (2);
- CCTHADS huyện Hoa Lư (1);
- Các đương sự;
- UBND xã NK
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ

Thẩm phán

(đã ký)

Lý Thị Huệ